

Số: 39 /TTr-UBND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH13 ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020;

Căn cứ Kết luận số 30/KL-HĐND ngày 11/2/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

Trên cơ sở đề xuất của Văn phòng HĐND tỉnh tại Tờ trình số 68/TTr-VP ngày 20/4/2020 (kèm theo báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2014/SKHĐT-CNDV ngày 17/4/2020 và các hồ sơ liên quan) và Công văn số 2230/SKHĐT-CNDV ngày 28/4/2020, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Sự cần thiết phải đầu tư

Nhằm mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; trong những năm qua, HĐND tỉnh đã tập trung ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; theo đó, hệ thống hạ tầng kỹ thuật mạng WAN, LAN đã đảm bảo mục tiêu truyền tải thông tin, trao đổi lưu trữ dữ liệu; hệ thống quản lý văn bản điều hành và cổng thông tin điện tử hoạt động ổn định với công nghệ tiên tiến, hiện đại. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động chỉ đạo, điều hành tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh và các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh vẫn đang thực hiện theo phương thức truyền thống, với khối lượng tài liệu in ấn trong mỗi kỳ họp là rất lớn, trong đó có nhiều loại tài liệu phải chỉnh sửa, in ấn 2 - 3 lần (trình phiên họp UBND tỉnh, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh, trình kỳ họp HĐND tỉnh). Theo thống kê những năm vừa qua, bình quân mỗi năm tổng số tài liệu phải in phục vụ cuộc các kỳ họp HĐND tỉnh và phiên họp Thường trực HĐND tỉnh khoảng 1.580 bộ tài liệu, kinh phí ước khoảng 1,7 tỷ đồng; trong khi đó, nếu ứng dụng công nghệ thông tin trong các kỳ họp, chi phí in ấn tài liệu một năm giảm xuống ước còn khoảng 168 triệu đồng.

Vì vậy, để từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành của HĐND tỉnh, tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu; đặc biệt, ứng dụng công nghệ thông tin sẽ giúp các đại biểu tiếp cận sớm các tài liệu, góp phần nâng cao hiệu quả cuộc họp, nên việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh là cần thiết và phù hợp với chủ trương đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Sự phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch phát triển ngành

Việc đầu tư dự án sẽ góp phần cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt

chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015.

3. Các thông tin chung của dự án

3.1. Tên dự án: ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa

3.2. Chủ đầu tư: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.3. Mục tiêu đầu tư: xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng yêu cầu mục tiêu tin học hóa, số hóa tài liệu hồ sơ phục vụ cuộc họp thông qua các phần mềm quản lý kỳ họp HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh; từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng, góp phần nâng cao tính chủ động cho các đại biểu trong việc nắm bắt thông tin, tài liệu phục vụ cuộc họp, hỗ trợ tốt hơn công tác tham mưu của Văn phòng HĐND tỉnh.

3.4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư hệ thống phòng họp trực tuyến của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh;

- Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, máy quét, 100 máy tính bảng iPad, các thiết bị mạng,...);

- Thuê dịch vụ công nghệ thông tin phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt Web và các ứng dụng di động;

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND tỉnh và cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

Các nội dung đầu tư trên cơ bản đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh, đồng thời phục vụ các Ban của HĐND tỉnh, các đại biểu tiến hành các cuộc giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri.

3.5. Địa điểm đầu tư: tại Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hóa.

3.6. Dự án nhóm: C.

3.7. Tổng mức đầu tư: khoảng 4.100 triệu đồng.

Dự kiến tổng mức đầu tư nêu trên được xác định trên cơ sở căn cứ vào các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

3.8. Nguồn vốn và cơ cấu vốn đầu tư: nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tinh thông minh trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm.

Đây là dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, phục vụ hoạt động quản lý, điều hành tại các kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh và các hoạt động khác của HĐND tỉnh, phù hợp với mục tiêu chương trình xây dựng chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh đến năm 2020; do đó, việc sử dụng nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tinh thông minh trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm để đầu tư dự án là phù hợp.

3.9. Khả năng cân đối vốn: theo dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020, ngân sách tỉnh bố trí 500 tỷ đồng thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tinh thông minh, nên đảm bảo khả năng bố trí vốn cho dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

3.10. Thời gian thực hiện: năm 2020 - 2021.

4. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội

Việc triển khai thực hiện dự án không làm ảnh hưởng đến môi trường; sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ đảm bảo việc tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp thường trực HĐND tỉnh được nhanh chóng, thuận lợi; giảm tối đa thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc họp.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ VÀ TRÌNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Thực hiện Kết luận số 30/KL-HĐND ngày 11/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa, Văn phòng HĐND tỉnh đã có Tờ trình số 40/TTr-VP ngày 09/3/2020 (kèm hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư) đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

2. UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, đơn vị liên quan, tham mưu, thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án, theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

3. Trên cơ sở báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Văn phòng HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức thẩm định và có báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 2014/SKHĐT-CNDV

ngày 17/4/2020 (kèm theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính tại văn bản số 1307/STC-QLNS.TTK ngày 27/3/2020; của Sở Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 453/STTTT-KHTC ngày 27/3/2020). Nội dung báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

4. Trên cơ sở kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng HĐND tỉnh đã hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và có Tờ trình số 68/TTr-VP ngày 20/4/2020 đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

5. Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, có dự kiến tổng mức đầu tư 4.100 triệu đồng, thuộc tiêu chí dự án nhóm C, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 68/TTr-VP ngày 20/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh.
2. Công văn số 2014/SKHĐT-CNDV ngày 17/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.
3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.
4. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa (kèm theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Sau khi HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo thẩm quyền, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

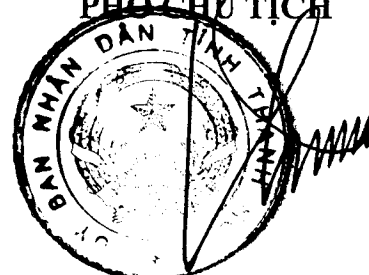
Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, THKH.

(14858.2020)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

Số: /NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định chủ trương đầu tư
Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh,
Phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Công nghệ Thông tin ngày 29/6/2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ ban hành về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ban Pháp chế Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

4. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng yêu cầu mục tiêu tin học hóa, số hóa tài liệu hồ sơ phục vụ cuộc họp thông qua

các phần mềm quản lý kỳ họp; từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng, góp phần nâng cao tính chủ động cho các đại biểu trong việc nắm bắt thông tin, tài liệu phục vụ cuộc họp, hỗ trợ tốt hơn công tác tham mưu của Văn phòng HĐND tỉnh.

5. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư hệ thống phòng họp trực tuyến của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

- Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, 01 máy quét, 100 máy tính bảng iPad, các thiết bị mạng,...);

- Thuê dịch vụ công nghệ thông tin phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt Web và các ứng dụng di động (ứng dụng di động chạy trên hệ điều hành IOS và Android) để phục vụ các kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa;

- Hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND và cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

6. Địa điểm đầu tư: Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa.

7. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn: Khoảng 4.100 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2021.

10. Tiến độ thực hiện dự án:

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư: 03 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh.

- Đầu tư hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động: 03 tháng kể từ ngày hoàn tất các thủ tục đầu tư.

11. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn: Quý II/2020.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá Khoá XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng ...năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Chiến



Ký bởi Sở Tư Pháp
Giờ ký: 2020.04.24 09:27:49
+07:00

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 182/BCTĐ-STP

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hoá

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2093/SKHĐT-CNDV ngày 21/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hoá. Sau khi nghiên cứu dự thảo, căn cứ các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành văn bản:

Khoản 7, Điều 17, Luật Đầu tư công năm 2019 quy định:

“7. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này”.

Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hoá là dự án nhóm C. Do vậy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án này là phù hợp và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung văn bản:

- Khoản 2, Điều 27, Luật Đầu tư công năm 2019 quy định “Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư, bao gồm mục tiêu, phạm vi, quy mô, tổng vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian, tiến độ, dự kiến kế hoạch bố trí vốn, cơ chế và giải pháp, chính sách thực hiện”. Tuy nhiên, dự thảo văn bản chưa có quy định cụ thể về tiến độ thực hiện; dự kiến kế hoạch bố trí vốn; cơ chế và giải pháp; chính sách thực hiện. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cho đầy đủ.

- Về các nội dung cụ thể của dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tại văn bản số 2014/SKHĐT-CNDV ngày 17/4/2020 do vậy, Sở Tư pháp không có ý kiến tham gia.

3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày:

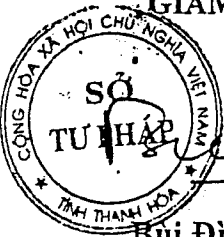
Tại phần căn cứ ban hành: Đề nghị điều chỉnh lại thành chữ in nghiêng cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư.

Kính chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, XDVB.

GIÁM ĐỐC



Bùi Đình Sơn

Số: 68/TTr-VP

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án
Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của
Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;*
Căn cứ Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 hướng dẫn Luật Đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 05/9/2019 về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4;
Căn cứ Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành;
Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT;
Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông công bố Định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

Căn cứ Nghị quyết 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh;

Căn cứ Nghị quyết số 227/NQ-HĐND ngày 12/12/2019, của HĐND tỉnh về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kết luận số 30/KL-HĐND ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa số 2014/SKHĐT-CNDV, ngày 17/4/2020.

Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hóa kính trình Chủ tịch UBND tỉnh chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính sau:

1. Sự cần thiết đầu tư dự án

Hiện nay, việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh và các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa vẫn đang thực hiện theo phương thức cũ, khối lượng tài liệu in ấn trong mỗi kỳ họp, phiên họp rất lớn gây tốn kém và lãng phí về kinh phí, tốn nhiều thời gian để chuẩn bị các tài liệu cho mỗi kỳ họp, phiên họp; phần lớn các tài liệu chưa được gửi trước kỳ họp, phiên họp để các đại biểu có thời gian xem xét, nghiên cứu và tham gia ý kiến. Do đó, để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu và các đại biểu tiếp cận sớm các tài liệu thì việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa là thực sự cần thiết và phù hợp với Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Tên dự án: Dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

3. Chủ đầu tư: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

4. Nội dung, quy mô đầu tư:

- Đầu tư phòng họp trực tuyến của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.
- Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, 01 máy quét, 100 máy tính bảng Ipad, các thiết bị mạng,...);
- Thuê dịch vụ CNTT phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt Web và các ứng dụng di động (ứng dụng di động chạy trên hệ điều hành IOS và

Android) để phục vụ các kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa;

- Hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND và cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

(Có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án kèm theo)

5. Địa điểm đầu tư: tại Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư và nguồn vốn:

- Tổng mức đầu tư: 4.046.000.000 tỷ đồng (bằng chữ: bốn tỷ không trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

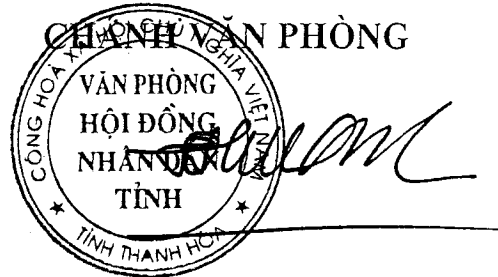
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

7. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2021.

Văn phòng HĐND tỉnh kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định Chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, CNTT(3).



Lê Đức Thuận

Số: 67/BC-VP

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN PHỤC VỤ KỶ HỌP CỦA HĐND, PHIÊN HỌP CỦA
THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH THANH HÓA

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 05/9/2019 về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông công bố Định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

Căn cứ Nghị quyết 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh;

Căn cứ Nghị quyết số 227/NQ-HĐND ngày 12/12/2019, của HĐND tỉnh về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kết luận số 30/KL-HĐND ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Thường

trực HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hóa kính trình Chủ tịch UBND tỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính sau:

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

5. Tên chủ đầu tư: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 4.046.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

8. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2021.

B. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

I. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CNTT TẠI CƠ QUAN HĐND TỈNH

Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; hệ thống kỹ thuật, các phần mềm, các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh đã được quan tâm đầu tư, đưa vào khai thác, sử dụng từng bước có hiệu quả. Cụ thể:

1. Hạ tầng mạng và các thiết bị phần cứng

- Hệ thống WAN, LAN của Văn phòng HĐND tỉnh đã đảm bảo truyền tải thông tin, trao đổi dữ liệu giữa HĐND với UBND, các đại biểu, cử tri và các đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Năm 2017, Văn phòng HĐND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tăng cường cơ sở vật chất hệ thống công nghệ thông tin tại Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016; theo đó, Văn phòng được đầu tư trang bị 02 máy chủ HP DL380 Gen9 (*Cấu hình chi tiết một máy: Hãng sản xuất HP; Model: DL380 Gen9; Bộ vi xử lý: 01 CPU Intel Xeon E5-2620v4 FIO Kit; Ổ cứng HDD: 02 x 1,2TB 12G SAS 10K; Bộ nhớ RAM: 16GB 1Rx8 PC4-2400P-R Kit, Nguồn: 01 HP 500W FS Plat HT Plg Pwr Supply Kit*). Các máy chủ sau khi được đầu tư đã cài đặt các dịch vụ, phần mềm sau: Công

thông tin điện tử của HĐND tỉnh; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc TDOoffice; ứng dụng cung cấp tài liệu cho đại biểu HĐND tỉnh; phần mềm quản lý tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và quản lý đơn thư của HĐND tỉnh. Hiện nay, do cấu hình máy chủ thấp, được cài đặt nhiều ứng dụng, các kết nối đến máy chủ để khai thác thông tin, tài liệu ngày càng nhiều; các máy chủ thường xuyên quá tải, bị treo, không đáp ứng được việc cung cấp các dịch vụ, công tác sao lưu dữ liệu, bảo trì và vận hành của quản trị mạng.

- Năm 2018, các đại biểu HĐND tỉnh được trang bị 94 máy vi tính xách tay, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các đại biểu; tuy nhiên, việc sử dụng máy vi tính xách tay tại mỗi kỳ họp HĐND tỉnh không thực hiện được do HĐND tỉnh chưa có phòng họp riêng (tại Hội trường 25B chưa lắp đặt đầy đủ các thiết bị để sử dụng máy vi tính xách tay như: không gian đặt máy, nguồn điện đến từng máy của đại biểu,...).

- Các máy tính để bàn của Văn phòng HĐND tỉnh vận hành ổn định, đáp ứng được nhu cầu sử dụng của cán bộ, công chức cơ quan.

2. Hệ thống phần mềm đã triển khai

- Đã triển khai sử dụng phần mềm Quản lý văn bản điều hành với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành theo hướng công nghệ mới tiên tiến và hiện đại;

- Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh được đầu tư đã đăng tải, cập nhật thông tin về những sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh, các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh; tài liệu và nghị quyết các kỳ họp HĐND tỉnh, văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quốc hội và HĐND các cấp...

II. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ, CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ, ĐÁNH GIÁ VỀ SỰ PHÙ HỢP VỚI QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

1. Sự cần thiết đầu tư dự án

Hiện nay, việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh và các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa vẫn đang thực hiện theo phương thức cũ, khối lượng tài liệu in ấn trong mỗi kỳ họp, phiên họp rất lớn gây tốn kém và lãng phí về kinh phí, tốn nhiều thời gian để chuẩn bị các tài liệu cho mỗi kỳ họp, phiên họp; phần lớn các tài liệu chưa được gửi trước kỳ họp, phiên họp để các đại biểu có thời gian xem xét, nghiên cứu và tham gia ý kiến. Do đó, để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu và các đại biểu tiếp cận sớm các tài liệu thì việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa là thực sự cần thiết và phù hợp với Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công

nghe thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

Việc đầu tư dự án là phù hợp với Quy hoạch phát triển an toàn thông tin số quốc gia đến năm 2020 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 13/01/2010; Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 872/QĐ-TTg ngày 17/6/2015; Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018; Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017 - 2020 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017.

III. MỤC TIÊU, QUY MÔ, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHẠM VI ĐẦU TƯ

1. Mục tiêu đầu tư

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, đáp ứng yêu cầu mục tiêu tin học hóa, số hóa tài liệu hồ sơ phục vụ cuộc họp thông qua các phần mềm quản lý kỳ họp; từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng, góp phần nâng cao tính chủ động cho các đại biểu trong việc nắm bắt thông tin, tài liệu phục vụ cuộc họp, hỗ trợ tốt hơn công tác tham mưu của Văn phòng HĐND tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Các kỳ họp HĐND, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh có thể tổ chức bằng hình thức trực tuyến thông qua hệ thống họp trực tuyến của tỉnh. Hệ thống phòng họp trực tuyến của HĐND tỉnh được kết nối với hệ thống phòng họp trực tuyến của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền Thông và các huyện, thị xã, thành phố đã được triển khai để đảm bảo kết nối thông suốt, hiệu quả, tiết kiệm.

Các tài liệu của kỳ họp, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh được số hóa và cung cấp trên môi trường mạng thông qua phần mềm Quản lý kỳ họp;

Giảm thiểu việc in ấn hồ sơ, tài liệu, công văn giấy tờ trong các kỳ họp HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh thông qua đó tiết kiệm tối đa về kinh phí và thời gian, in ấn tài liệu, sắp xếp, phát hành hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp;

Cải thiện việc tìm kiếm hồ sơ, các tài liệu liên quan đến kỳ họp cho đến việc tìm kiếm thông tin liên quan đến vấn đề đang được thảo luận;

Tùng bước đổi mới phương pháp điều hành kỳ họp HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND (từ phương pháp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng Internet bằng phần mềm ứng dụng);

Nâng cao tính chủ động, tức thời, thân thiện của hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin, giúp đại biểu dễ dàng đăng nhập và sử dụng. Hệ thống đáp ứng việc tích hợp nhắn tin thông báo các thông tin, văn bản, tài liệu mới đến các đại biểu một cách nhanh chóng.

2. Quy mô và nội dung đầu tư

Để ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh đạt hiệu quả, không chỉ phát huy tại các kỳ họp HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh mà còn phục nhanh chóng, tiện ích trong thời gian trước và sau mỗi kỳ họp, khi các Ban của HĐND tỉnh, các đại biểu tiến hành các cuộc giám sát, khảo sát và tiếp xúc cử tri, dự án cần đầu tư những nội dung sau:

- Đầu tư phòng họp trực tuyến của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh.
- Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, 01 máy quét, 100 máy tính bảng Ipad, các thiết bị mạng,...).

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

- Thuê dịch vụ CNTT phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt Web và các ứng dụng di động (ứng dụng di động chạy trên hệ điều hành IOS và Android) để phục vụ các kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh.

- Hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND và cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

4. Địa điểm đầu tư: Tại Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

IV. DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN, KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ VIỆC HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN VỐN, NGUỒN LỰC KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Căn cứ lập tổng mức đầu tư

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019;
- Căn cứ Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 hướng dẫn Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/09/2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
- Căn cứ Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng

kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành;

- Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT;

- Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 công bố Định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

- Thông tư 190/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 17/11/2015 quy định việc quản lý, sử dụng chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu chính phủ;

2. Tổng mức đầu tư dự kiến

Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án khoảng: **4.046.000.000 đồng** (bằng chữ: Bốn tỷ không trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

3. Cơ cấu vốn đầu tư

- + Chi phí thiết bị: 3.672.000.000 đồng.
- + Chi phí tư vấn: 79.000.000 đồng.
- + Chi phí quản lý dự án: 88.000.000 đồng.
- + Chi phí khác: 30.000.000 triệu đồng.
- + Chi phí dự phòng: 177.000.000 đồng.

(Có khái toán kinh phí triển khai thực hiện dự án kèm theo tại Phụ lục I)

V. DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẦU TƯ PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC THEO THỨ TỰ ƯU TIÊN HỢP LÝ BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ TẬP TRUNG, CÓ HIỆU QUẢ

1. Dự kiến tiến độ triển khai

- Quý I/2020:

+ Lập và phê duyệt chủ trương đầu tư

- Quý II/2020:

+ Lập và trình phê duyệt báo cáo Kinh tế kỹ thuật.

- Quý III, IV/2020:

+ Tổ chức lựa chọn nhà thầu.

+ Thực hiện dự án.

+ Nghiệm thu, bàn giao đưa vào vận hành chạy thử.

- Quý I/2021:

+ Quyết toán dự án hoàn thành.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

3. Dự kiến tiến độ thực hiện đầu tư và bố trí kế hoạch vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên, hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả.

VI. XÁC ĐỊNH SƠ BỘ CHI PHÍ VẬN HÀNH DỰ ÁN SAU KHI HOÀN THÀNH

Dự án sau khi triển khai có các chi phí vận hành hàng năm và các năm tiếp theo dự kiến như sau (đã bao gồm thuế VAT): Tổng cộng chi phí thuê dịch vụ phần mềm và vận hành hàng năm: **239.360.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng.)** được lập dự toán chi thường xuyên hàng năm của Thường trực HĐND tỉnh.

VII. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ TÁC ĐỘNG VỀ MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI; XÁC ĐỊNH SƠ BỘ HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ VỀ KINH TẾ-XÃ HỘI

1. Đánh giá sơ bộ về tác động môi trường, xã hội của dự án

Dự án được thực hiện sẽ không ảnh hưởng tới môi trường tự nhiên và xã hội.

2. Đánh giá và dự báo các yếu tố chính ảnh hưởng tới môi trường

a. Tác động tới chất lượng không khí: Không

b. Tiếng ồn: Không

c. Tác động tới môi trường nước: Không

d. Tác động tới môi trường nhân văn: Việc triển khai các hệ thống của dự án sẽ được kiểm soát/bảo mật dưới dạng lưu trữ/ xử lý thông tin hình ảnh tập trung tại trung tâm dữ liệu bảo mật đặt dưới sự quản lý trực tiếp của tỉnh, được thực hiện theo các khuyến cáo của các cơ quan thẩm quyền Nhà nước theo chuẩn quốc tế và Bộ Thông tin truyền thông ban hành

3. Các giải pháp được đề xuất nhằm khắc phục ảnh hưởng tiêu cực của dự án đến môi trường

a. Sạt lở, sạt trượt: Không

b. Tác động tới môi trường không khí, ồn: Không

c. Môi trường nước: Không

d. Môi trường nhân văn: Tổ chức giáo dục, tuyên truyền cho nhân dân hiểu

và cùng đồng hành vì sự tiến bộ của xã hội.

4. Về tác động xã hội

Vai trò tham gia của người dân trong việc tương tác với HĐND được nâng cao nhờ sự hỗ trợ của các kênh thông tin đa dạng, tương tác theo thời gian thực với HĐND để thông báo, góp ý về những sự cố khẩn cấp cũng như những vấn đề xã hội bức xúc, tạo sự đồng thuận cao giữa người dân và chính quyền thông qua đó đảm bảo cho sự phát triển bền vững của xã hội.

5. Phương án tổng thể đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư

Dự án không sử dụng đất đai đền bù và giải phóng mặt bằng, chỉ sử dụng các cơ sở hạ tầng trụ sở, nhà cửa có sẵn của các đơn vị.

6. Hiệu quả đầu tư

6.1. Hiệu quả về quản lý, điều hành của HĐND và tương tác với cử tri

Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh góp phần thực hiện mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và phục vụ cử tri, đại biểu HĐND tốt hơn.

6.2. Đối với cử tri

Dự án cũng tạo ra một kênh thông tin đa dạng, tiện ích để cung cấp thông tin, sự kiện cho cử tri. Các cơ quan của HĐND, Đại biểu có thêm một kênh thông tin để lắng nghe ý kiến của Cử tri.

6.3. Hiệu quả về kinh tế xã hội

Dự án được triển khai giúp cho việc thực hiện các kỳ họp của HĐND, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh nhanh chóng, thuận lợi.

Các kỳ họp diễn ra giảm thiểu được số người phục vụ trong công việc như: in tài liệu, phát tài liệu,... Hệ thống đã cung cấp các công cụ hỗ trợ để cuộc họp diễn ra đơn giản, thuận tiện và minh bạch.

Hiệu quả về kinh tế: Hiện nay, một năm HĐND tỉnh tổ chức khoảng 04 kỳ họp và 10 phiên họp Thường trực HĐND tỉnh, mỗi kỳ họp với toàn bộ hồ sơ tài liệu phải in ấn, phát hành bằng giấy cho 94 đại biểu chính thức và các đại biểu mời là 300 bộ tài liệu; mỗi phiên họp Thường trực HĐND tỉnh có 08 đại biểu là Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh, khoảng 30 đại biểu là đại diện Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan, tổng số tài liệu phát hành khoảng 38 bộ (mỗi bộ tài liệu phát hành tại kỳ họp, phiên họp có số lượng khoảng 150 loại tài liệu/bộ tài liệu tương đương 3.000 bản in giấy/bộ tài liệu với chi phí khoảng 1.050.000đ/bộ tài liệu¹), tổng số tài liệu phải in trong một năm khoảng 1.580 bộ tài

¹ Chi phí in ấn mỗi bộ tài liệu: 350đ/bản in x 3.000 bản in/bộ = 1.050.000đ/bộ

liệu² với chi phí khoảng 1.659 triệu đồng³. Việc ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin để phục vụ các kỳ họp HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh, mỗi kỳ họp phải in khoảng 20 bộ tài liệu giấy, mỗi phiên họp khoảng 08 bộ tài liệu giấy tương đương 01 năm phải in khoảng 160 bộ tài liệu⁴ với chi phí in ấn tiết kiệm được dự kiến một năm khoảng 1.491 triệu đồng⁵.

- Đại biểu đến tham dự kỳ họp HĐND và phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh tra cứu tài liệu được sắp xếp khoa học bằng phần mềm nhanh chóng, hiệu quả thông qua ứng dụng được cài đặt sẵn trên máy tính bảng, máy tính xách tay hoặc các thiết bị di động khác.

- Trong mỗi kỳ họp số lượng tài liệu phát hành là 300 bộ tài liệu. Toàn bộ công chức, người lao động Văn phòng HĐND tỉnh đều được huy động phục vụ cho công tác in, phô tô, sắp xếp tài liệu từ 5 đến 7 ngày, sau đó phát tài liệu đến từng đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu mời tham dự kỳ họp, ứng dụng công nghệ thông tin vào mỗi kỳ họp sẽ giúp giảm thiểu công tác này. Ngoài ra, việc sắp xếp danh mục tài liệu hay hiệu chỉnh các tài liệu sai sót cũng dễ dàng hơn khi thay thế văn bản trên hệ thống phần mềm...

VIII. CƠ CHẾ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH SAU ĐẦU TƯ

1. Giải pháp lưu trữ và duy trì hệ thống

Hệ thống hạ tầng thiết bị sau khi được đầu tư sẽ được lắp đặt, cài đặt và duy trì tại Văn phòng HĐND tỉnh nhằm bảo đảm tính ổn định và hoạt động liên tục của hệ thống về nguồn điện, đường truyền, nhiệt độ, độ ẩm để phục vụ cho công việc thường xuyên của HĐND tỉnh. Đối với các thiết bị đầu cuối sẽ được quản lý và bảo quản tập trung tại Văn phòng HĐND tỉnh, khi các kỳ họp, phiên họp tổ chức sẽ được đưa ra sử dụng.

Đối với phần mềm quản lý kỳ họp, sau khi thuê dịch vụ của nhà cung cấp, tài khoản sử dụng của lãnh đạo, đại biểu và các cán bộ liên quan được cấp, bàn giao cho từng cá nhân quản lý và sử dụng.

2. Cơ chế vận hành

- Phòng họp trực tuyến của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh có thể kết nối đến hệ thống họp trực tuyến của tỉnh.

- Hệ thống hạ tầng và phần mềm phục vụ các kỳ họp, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh do đơn vị cung cấp dịch vụ vận hành.

- Tại các địa điểm tổ chức kỳ họp, phiên họp, phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ để vận hành, khai thác ứng dụng trực tiếp tại các kỳ họp HĐND, phiên họp

² - Số lượng bộ tài liệu phát hành trong một năm: 4 kỳ x 300 bộ/kỳ + 10 phiên họp x 38 bộ/phiên họp = 1.580 bộ

³ - Số tiền phải in tài liệu trong một năm: 1.580 bộ x 1.050.000đ/bộ = 1.659.000.000 đồng

⁴ - Số lượng bộ tài liệu phát trong một năm khi ứng dụng phần mềm: 4 kỳ x 20 bộ/kỳ + 10 phiên họp x 08 bộ/phiên họp = 160 bộ tương đương với chi phí in ấn một năm: 160 bộ x 1.050.000đ/bộ = 168.000.000đ.

⁵ - Chi phí in ấn tiết kiệm được trong một năm: 1.659 triệu đồng – 168 triệu đồng = 1.491 triệu đồng.

Thường trực HĐND tỉnh.

IX. CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trong bước chuẩn bị đầu tư, triển khai dự án

Giải pháp về tổ chức thực hiện, dự kiến như sau:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hóa (chủ đầu tư dự án).
- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông để thực hiện các bước về quy trình thủ tục chuẩn bị đầu tư; thẩm định dự án... đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác của pháp luật.

2. Phối hợp giữa các đơn vị có liên quan trong bước vận hành sau đầu tư

Kinh phí thuê dịch vụ và vận hành phần mềm phục vụ các kỳ họp của HĐND, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh hàng năm được lập dự toán chi thường xuyên gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Viễn thông Thanh Hóa để thiết lập đường truyền, kết nối với các phòng họp trực tuyến trước mỗi Kỳ họp HĐND, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh trực tuyến.

Phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ triển khai phần mềm trước mỗi kỳ họp HĐND tỉnh, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh.

Văn phòng HĐND tỉnh kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định Chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: Kế hoạch & Đầu tư, Tài Chính, Thông tin và truyền thông;
- Lưu: VT, CNTT(02).



Lê Đức Thuận

Phụ lục I

KHAI TOÁN KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
DỰ ÁN ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ KỶ HỌP CỦA HĐND, PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Báo cáo số 67/BC-VP, ngày 20/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế
I	Chi phí mua sắm phần mềm, hạ tầng thiết bị, triển khai, vận hành hệ thống	Ghttb	3.345.600.000		3.671.360.000
1	Chi phí mua sắm hạ tầng thiết bị (Gtb)	Chi tiết Phụ lục 3	3.040.000.000	304.000.000	3.344.000.000
2	Chi phí đào tạo, hướng sử dụng phần mềm lần đầu cho mỗi khóa (Gdt)	Chi tiết Phụ lục 2	88.000.000		88.000.000
3	Chi phí thuê các dịch vụ hàng năm (Gdv)	Chi tiết Phụ lục 4	217.600.000	21.760.000	239.360.000
II	Chi phí quản lý dự án (Gqlđ)	Ghttb × 2,644%	88.460.000		88.460.000
III	Chi phí dịch vụ tư vấn (Gtv)		72.200.000	6.959.000	79.159.000
1	Chi phí lập báo cáo KTKT	Ghttb × 0,992%	33.190.000	3.319.000	36.509.000
4	Chi phí thẩm tra báo cáo KTKT	Ghttb × 0,087%	2.910.000	291.000	3.201.000
5	Chi phí thẩm tra dự toán	Ghttb × 0,078%	2.610.000		2.610.000
6	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	Ghttb × 0,283%	9.470.000	947.000	10.417.000
7	Chi phí giám sát thi công	Ghttb × 0,718%	24.020.000	2.402.000	26.422.000
IV	Chi phí khác (Gk)		26.700.000	2.670.000	30.130.000
1	Chi phí thẩm định dự án	TMĐT × 0,019%			760.000
2	Chi phí thẩm định HSMT, KQLCNT	Ghttb × 0,1%	3.350.000	335.000	3.685.000



3	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	$G_{httb} \times 0,57\% \times 70\%$	13.350.000	1.335.000	14.685.000
4	Chi phí thẩm định giá thiết bị	Tạm tính	10.000.000	1.000.000	11.000.000
V	Chi phí dự phòng (Gdp):	$(G_{dp}) = (G_{httb} + G_{qlda} + G_{tv} + G_k) * 5\%$	177.000.000		177.000.000
Tổng cộng (I + II + III + IV + V):					4.046.000.000
Làm tròn					

Bằng chữ: Bốn tỷ không trăm bốn mươi sáu triệu đồng ./.

Phụ lục II
KINH PHÍ ĐÀO TẠO TẬP HUẤN
(Kèm theo Báo cáo số 67 /BC-VP, ngày 20/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Các khoản mục	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	Chi thuê mặt bằng, cơ sở vật chất và giảng viên cho lớp học				19.650.000	
1	Chi thuê hội trường, phòng học	Ngày	01	6.000.000	6.000.000	
2	Chi khánh tiết (maket, hoa tươi, ...)	Lớp	01	1.000.000	1.000.000	
3	Chi thuê thiết bị giảng dạy				10.000.000	
3.1	Chi thuê Projector cường độ sáng 2600 ANSI	Ngày	01	1.000.000	1.000.000	
3.2	Chi thuê màn chiếu Màn 70"	Ngày	01	1.000.000	1.000.000	
3.3	Chi thuê máy tính cho học viên 1 ngày × 200.000đ/máy/ngày)	Bộ	30	200.000	6.000.000	
3.4	Chi thuê đường truyền internet và phần tử mạng (switch, cáp truyền dẫn...)	Bộ	01	2.000.000	2.000.000	
4	Chi thuê giảng viên, trợ giảng				2.650.000	

CH
 PHÍ
 Đ
 AN
 TỈNH
 THANH

4.1	Chi thù lao giảng viên chính (1.000.000 đồng/ngày/người)	Người	01	1.000.000	1.000.000	Điểm a, khoản 2, Điều 5, Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
4.2	Chi thù lao trợ giảng (600.000 đồng/ngày/người)	Người	02	600.000	1.200.000	Điểm a, khoản 2, Điều 5, Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018
4.3	Chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên và trợ giảng (150.000 đồng/ngày/người)	Người	03	150.000	450.000	Khoản 4, điều 12, thông tư 40/2017/TT-BTC
B	Chi tổ chức và quản lý lớp học				2.400.000	
1	Tài liệu, VPP cho học viên	Bộ	30	30.000	900.000	
2	Chi cán bộ quản lý và tổ chức lớp học	Lớp	01	300.000	300.000	
3	Chi giải khát giữa giờ (20.000 đồng/người/buổi × 2 buổi)	Người	30	40.000	1.200.000	Khoản 3, điều 12, thông tư 40/2017/TT-BTC
	Chi phí đào tạo cho 1 lớp:				22.050.000	
	Tổng cộng chi phí đào tạo cho 4 lớp:				88.200.000	
	TỔNG LÀM TRÒN				88.000.000	

Bảng chữ: Tám mươi tám triệu đồng./.

Phụ lục III
CHI PHÍ THIẾT BỊ PHẦN CỨNG
(Kèm theo Báo cáo số 67/BC-VP, ngày 20/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Danh mục	Mô tả	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (bao gồm VAT)
1	Nâng cấp Máy chủ DL380 Gen9 x 02 máy (năm đầu tư 2017)					992.889.240
1.2	Bộ nhớ trong RAM	Ram HP DL380 32 GB 1Rx32 PC4-2400P-R Kit	Cái	30	22.000.000	660.000.000
1.3	Bộ nhớ ngoài SSD	HPE 480GB SATA 6G Read Intensive SFF (2.5in) SC 3yr Wty Digitally Signed Firmware SSD	Cái	4	14.588.640	58.354.560
1.4	Bộ vi xử lý	CPU HP DL380 Intel Xeon E5-2620v4 FIO Kit	Bộ	2	17.622.000	35.244.000
1.5	Card Raid	Card Raid HP Smart Array P440ar/2GB FBWC 12Gb 2-ports Int SAS Controller	Card	2	13.291.740	26.583.480
1.6	Bộ nguồn	HP 500W Flex Slot Platinum Hot Plug Power Supply Kit	Bộ	2	6.048.000	12.096.000
1.7	HP converter bracket 3.5" to 2.5"	HP converter bracket 3.5" to 2.5"	Bộ	4	352.800	1.411.200
1.8	Ổ cứng máy chủ	HDD 3,5 inch 2TB SAS	Cái	10	12.000.000	120.000.000
1.9	Mở rộng khay accqui của UPS	EXTEND ACQUI SANTAK TRUE ONLINE 3KVA RACKMOUNT – MODEL C3KR	Bộ	2	39.600.000	79.200.000
2	Thiết bị phòng họp trực tuyến của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh					488.400.000

NG
 NG
 AN
 HOA

2.1	Thiết bị hội nghị trực tuyến VCS	Polycom RealPresence Group 500 - 720p (Polycom group 500) - Bộ giải mã RealPresence Group 500 - Microphone đa hướng - Camera Eagle Eye IV - Phụ kiện, dây cáp của RealPresence Group 500 - Điều khiển từ xa	Bộ	1	344.850.000	344.850.000
2.2	Micro đa hướng kéo dài	Plycom giao tiếp nối dài cho Group 500	Cái	1	20.000.000	20.000.000
2.3	Cáp HDMI	- 3D 1.4; - Chiều dài cáp: 30 mét - Chất liệu: Đồng mạ vàng	Sợi	3	2.100.000	6.300.000
2.4	Màn hình hiển thị VCS 65 Inch	- Model: UA65RU7100 UHD - Kích thước màn hình 65"	Cái	3	24.500.000	73.500.000
2.5	Giá treo màn hình khổ lớn di động được	- Là một loại giá treo di động có thiết kế vô cùng độc đáo và thuận tiện, có thể điều chỉnh độ cao dễ dàng. Với 4 bánh xe	Cái	3	14.250.000	42.750.000
2.6	Ổ cắm điện	- Loại ổ cắm đa năng, 6 lỗ	Cái	5	200.000	1.000.000
3	Thiết bị đầu cuối cho phòng họp					1.862.652.000
3.1	Thiết bị đọc	iPad 2019 10.2 Wi-Fi + 4G 128GB	Chiếc	100	15.990.000	1.599.000.000
3.2	Pin dự phòng	Pin dự phòng 20.000 ma	Chiếc	100	1.500.000	150.000.000
3.2	Vỏ bảo vệ thiết bị	Bao da Ipad 10.2	Chiếc	100	495.000	49.500.000
3.3	Máy scaner	Duplex HP Scanjet ENTERPRISE 7500	Bộ	1	64.152.000	64.152.000
TỔNG CỘNG						3.343.941.240
TỔNG LÀM TRÒN						3.344.000.000

Bảng chữ: Ba tỉ ba trăm bốn mươi bốn triệu đồng./.

Phụ lục IV
CHI PHÍ THUÊ CÁC DỊCH VỤ HÀNG NĂM
(Kèm theo Báo cáo số 67 /BC-VP, ngày 20/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền trước thuế	Thuế GTGT	Thành tiền sau thuế	Ghi chú
1	Chi phí thuê dịch vụ CNTT Phần mềm quản lý kỳ họp	Bộ	1	141.600.000	141.600.000	14.160.000	155.760.000	Đơn giá: 11.800.000 đồng x 12 tháng
2	Chi phí thuê đường truyền internet và phần tử mạng (switch, wifi cáp truyền dẫn...) tại hội trường tổ chức các kỳ họp	Kỳ họp	4	10.000.000	40.000.000	4.000.000	44.000.000	Tạm tính
3	Chi phí hỗ trợ cài đặt, vận hành kỹ thuật thiết bị, phần mềm, kết nối mạng... khi tổ chức họp	Kỳ họp	4	9.000.000	36.000.000	3.600.000	39.600.000	Đơn giá: 6 người x 3 ngày x 500.000 đồng/người/ngày
Tổng chi phí thuê dịch vụ 01 năm					217.600.000	21.760.000	239.360.000	

Bảng chữ: Hai trăm ba mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng./.



Sở Kế hoạch và Đầu tư
mail:
skhdt@thanhhoa.gov.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 2014 /SKHĐT-CNDV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định báo cáo Đề xuất chủ trương đầu tư dự án
Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp
của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.**

Kính gửi: Văn phòng HĐND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 3116/UBND-THKH ngày 16/3/2020 về việc giao thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh; sau khi nghiên cứu nội dung Tờ trình số 40/TTr-VP ngày 09/3/2020 kèm theo hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông (có các văn bản liên quan gửi kèm theo); Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án trên với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình đề xuất chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh.
2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;
2. Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
3. Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
4. Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.
5. Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT;



6. Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn NSNN; Quyết định số 1088/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về sửa đổi, bổ sung quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016;

7. Căn cứ Kết luận số 30/KL-HĐND ngày 11/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông.

Hình thức tổ chức thẩm định: Lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ KỲ HỌP CỦA HĐND TỈNH, PHIÊN HỌP CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH THANH HÓA.

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

2. Dự án nhóm: Nhóm C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Thanh Hóa.

4. Tên chủ đầu tư: Văn phòng HĐND tỉnh.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hóa.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư: Khoảng 4.113 triệu đồng.

7. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh từ nguồn chi quản lý hành chính, thuộc kinh phí mua sắm tài sản tập trung trong dự toán ngân sách năm 2020.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

1. Sở Tài chính (văn bản số 1307/STC-QLNS.TTK ngày 27/3/2020):

- Về nội dung nâng cấp máy chủ: Đề nghị chủ đầu tư mua sắm máy chủ mới và nâng cấp hệ thống máy chủ đã có đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Đề nghị chủ đầu tư căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ đề xuất mua máy tính bảng cho phù hợp (quy định máy tính để bàn, máy tính xách tay hoặc thiết bị điện tử tương đương không quá 15 triệu đồng).

2. Sở Thông tin và Truyền thông (văn bản số 453/STTTT-KHTC ngày 27/3/2020):

- Đối với việc nâng cấp máy chủ: Đề nghị chủ đầu tư cần xem xét, đánh giá lại tình trạng sử dụng của hệ thống thiết bị đang có, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí trong đầu tư.

- Đề nghị chủ đầu tư bổ sung giải pháp, cơ chế vận hành phần mềm quản lý kỳ họp dự kiến thuê bao gồm: Đánh giá chức năng của phần mềm cần đáp ứng, cách thức tổ chức triển khai, cấu hình kỹ thuật của thiết bị đầu cuối cho phòng họp cần đáp ứng đảm bảo cho mỗi kỳ họp và tương thích với phần mềm cần thuê.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án

Nhằm mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; trong những năm qua, HĐND tỉnh đã tập trung ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; theo đó, hệ thống hạ tầng kỹ thuật mạng WAN, LAN đã đảm bảo mục tiêu truyền tải thông tin, trao đổi lưu trữ dữ liệu; hệ thống quản lý văn bản điều hành và công thông tin điện tử hoạt động ổn định với công nghệ tiên tiến, hiện đại. Tuy nhiên, theo báo cáo của Văn phòng HĐND tỉnh, hiện nay việc chỉ đạo, điều hành tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh và các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh vẫn đang thực hiện theo phương thức cũ với khối lượng tài liệu in ấn trong mỗi kỳ họp và phiên họp là rất lớn, gây tốn kém và lãng phí về kinh phí và thời gian chuẩn bị. Theo thống kê, trung bình mỗi năm tổng số tài liệu phải in phục vụ cuộc họp khoảng 1.580 bộ tài liệu, tương ứng với kinh phí khoảng 1,7 tỷ đồng/năm; trong khi, nếu thực hiện áp dụng công nghệ thông tin vào cuộc họp, chi phí in ấn tài liệu một năm giảm xuống chỉ còn khoảng 168 triệu đồng cho 160 bộ tài liệu.

Vì vậy, để từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành của HĐND tỉnh, tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu, đặc biệt giúp các đại biểu tiếp cận sớm các tài liệu, nâng cao hiệu quả cuộc họp, việc đầu tư ứng dụng CNTT phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh là cần thiết và phù hợp với chủ trương đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, hội nhập quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

Nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do Văn phòng HĐND tỉnh lập đảm bảo phù hợp và đầy đủ theo quy định tại Điều 31, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

3. Sự phù hợp mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Việc đầu tư dự án sẽ góp phần cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về phê duyệt chủ

CHỦ
SỞ
HO
ĐÀ
TH

trương đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015.

4. Tiêu chí phân loại dự án

Dự án trên được phân loại là dự án đầu tư công nhóm C do phù hợp với tiêu chí phân loại nhóm dự án đầu tư công tại Khoản 4 Điều 10 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 về tiêu chí phân loại dự án nhóm C.

5. Các nội dung chủ yếu của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

5.1. Về tên dự án: Chủ đầu tư đề xuất tên dự án là “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa” là hoàn toàn phù hợp với nội dung và tính chất đầu tư của dự án.

5.2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm đầu tư:

a) Mục tiêu dự án:

Xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, đáp ứng yêu cầu mục tiêu tin học hóa, số hóa tài liệu hồ sơ phục vụ cuộc họp thông qua các phần mềm quản lý kỳ họp; từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng, góp phần nâng cao tính chủ động cho các đại biểu trong việc nắm bắt thông tin, tài liệu phục vụ cuộc họp, hỗ trợ tốt hơn công tác tham mưu của Văn phòng HĐND tỉnh.

b) Quy mô đầu tư

Văn phòng HĐND tỉnh đề xuất 04 nội dung đầu tư, gồm: (1) Đầu tư hệ thống phòng họp trực tuyến của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh; (2) Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, máy quét, 100 máy tính bảng IPAD, các thiết bị mạng...); (3) Thuê dịch vụ CNTT phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt WEB và các ứng dụng di động; (4) Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND và các cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, để đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh; đồng thời, phục vụ các Ban của HĐND tỉnh, các đại biểu tiến hành các cuộc giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, việc đề xuất quy mô, các trang thiết bị như trên của Văn phòng HĐND tỉnh là phù hợp. Tại văn bản số 61/VP-CNTT ngày 16/4/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh đã bổ sung báo cáo đánh giá làm rõ thực trạng hệ thống thiết bị hiện có tại đơn vị, do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với Văn phòng HĐND tỉnh về quy mô đầu tư và giải pháp kỹ thuật của dự án.

Tuy nhiên, hiện nay Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 thay thế Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010

quy định lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nên việc đơn vị tính chi phí chi thù lao giảng viên chính và thù lao trợ giảng theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 là chưa phù hợp, đề nghị đơn vị điều chỉnh lại. Ngoài ra, đối với chi phí thuê máy tính, dự kiến giá thuê 200.000đ máy/ng/ng; song, tại biểu đơn giá, đơn vị đang tính chi phí thuê 9.000.000đ cho 30 bộ là không phù hợp. Theo đó, sau khi điều chỉnh lại, tổng mức đầu tư giảm 12 triệu đồng.

Đối với nội dung đề xuất mua 100 thiết bị đọc với định mức 15.990.000đ/cái: Tại Văn bản số 1307/STC-QLNS.TTK ngày 27/3/2020, Sở Tài chính có ý kiến đề nghị việc mua sắm máy tính để bàn, máy tính xách tay hoặc thiết bị điện tử tương đương cần đảm bảo phù hợp với quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị, định mức mua sắm máy tính để bàn, theo đó, giá máy tính xách tay hoặc thiết bị điện tử tương đương không quá 15 triệu đồng. Tuy nhiên, căn cứ văn bản giải trình số 61/VP-CNTT ngày 16/4/2020 của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, các thiết bị máy tính bảng sau khi mua sắm là thiết bị phục vụ cho phòng họp của HĐND, Thường trực HĐND, do Văn phòng HĐND tỉnh quản lý, không bàn giao cho các đại biểu và chỉ sử dụng phục vụ cho các đại biểu khi tham dự các cuộc họp của HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh. Theo đó, việc mua sắm máy móc thiết bị trên thuộc phạm vi điều chỉnh theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về mua sắm máy móc phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức đơn vị; không thuộc đối tượng mua sắm theo chức danh và định mức mua sắm theo chức danh theo quy định tại Khoản 1 Điều 3; Khoản 2 Điều 5 và Phụ lục II quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh.

Do đó, đề nghị Văn phòng HĐND tỉnh căn cứ nhu cầu sử dụng thực tế của đơn vị để cân nhắc, đề xuất chủng loại cấu hình mua sắm đảm bảo tính tiết kiệm, hiệu quả. Tại bước thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất mức khái toán do đơn vị đề xuất; đề nghị đơn vị khi lập báo cáo nghiên cứu khả thi cần bổ sung mô tả cụ thể về thông số kỹ thuật của thiết bị; đồng thời, cung cấp báo giá của 03 đơn vị cung cấp thiết bị, làm cơ sở xem xét, quyết định mức giá mua sắm cho phù hợp.

c) Địa điểm đầu tư: Thống nhất với đề xuất địa điểm đầu tư tại Văn phòng HĐND tỉnh.

5.3. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện dự án:

Tổng mức đầu tư: Chủ đầu tư đề xuất tổng mức đầu tư thực hiện dự án khoảng 4.113 triệu đồng. Trong đó, các nội dung chi phí quản lý dự án, chi phí thẩm định, thẩm tra đã được tính toán đảm bảo tỉ lệ theo quy định tại Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 10/2020/TT-BTC

ngày 20/2/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Như vậy, sau khi điều chỉnh lại biểu tính chi phí đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất tổng mức đầu tư thực hiện dự án khoảng 4.100 triệu đồng.

Nguồn vốn thực hiện dự án: Thống nhất với Sở Tài chính về nguồn vốn thực hiện dự án từ nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

Về khả năng cân đối vốn thực hiện dự án: Theo dự toán chi ngân sách địa phương năm 2020, ngân sách tỉnh bố trí 500 tỷ đồng thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh; do đó, căn cứ danh mục các dự án đã, đang triển khai và dự kiến khởi công mới năm 2020, việc bố trí khoảng 4.100 triệu đồng để thực hiện dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa là khả thi.

5.4. Thời gian, tiến độ triển khai thực hiện dự án: Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất thời gian thực hiện dự án trong 2 năm 2020 - 2021.

6. Hiệu quả kinh tế xã hội:

Dự án hoàn thành sẽ đảm bảo việc tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp thường trực HĐND tỉnh được nhanh chóng, thuận lợi; giảm tối đa thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc họp.

V. KẾT LUẬN

- Trên cơ sở nhận xét, đánh giá và phân tích các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính như sau:

- **Tên Dự án:** Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa.

- **Chủ đầu tư:** Văn phòng HĐND tỉnh.

- **Dự án nhóm:** Nhóm C.

- **Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng hệ thống CNTT hiện đại, đáp ứng yêu cầu mục tiêu tin học hóa, số hóa tài liệu hồ sơ phục vụ cuộc họp thông qua các phần mềm quản lý kỳ họp; từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang điều hành trên môi trường mạng, góp phần nâng cao tính chủ động cho các đại biểu trong việc nắm bắt thông tin, tài liệu phục vụ cuộc họp, hỗ trợ tốt hơn công tác tham mưu của Văn phòng HĐND tỉnh.

- **Quy mô đầu tư:**

+ Đầu tư hệ thống phòng họp trực tuyến của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

+ Đầu tư mua sắm các trang thiết bị (linh kiện nâng cấp máy chủ, lưu điện, máy quét, 100 máy tính bảng IPAD, các thiết bị mạng...);

+ Thuê dịch vụ CNTT phần mềm quản lý kỳ họp, hỗ trợ trên các trình duyệt WEB và các ứng dụng di động;

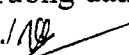
+ Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp cho các đại biểu HĐND và các cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh.

- **Địa điểm đầu tư:** Văn phòng HĐND tỉnh

- **Tổng mức đầu tư:** Khoảng 4.100 triệu đồng.


- **Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2020 - 2021.

Trên đây là tổng hợp Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa; đề nghị Văn phòng HĐND tỉnh hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNDV

CHẤM ĐÓC

Hoàng Văn Hùng



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 453 /STTTT - KHTC

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 3 năm 2020

V/v ý kiến chủ trương đầu tư dự án “Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của Hội đồng Nhân dân tỉnh, phiên họp của Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh”

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THANH HOÁ
Số: 2836
ĐẾN Ngày: 20/3/2020
Chuyển: <i>[Signature]</i>
Lưu hồ sơ số: <i>[Signature]</i>

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 3116/UBND-THKT ngày 16/3/2020 về việc giao thẩm định chủ trương đầu tư dự án “Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh”; văn bản số 1345/SKHĐT-CNDV ngày 18/3/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định chủ trương đầu tư dự án; sau khi nghiên cứu báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (kèm theo Tờ trình số 40/TTr-VP, ngày 09/3/2020 của Văn phòng HĐND tỉnh), Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết đầu tư

Việc đầu tư trang thiết bị, phần mềm để phục vụ việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh là cần thiết, giúp tiết kiệm chi phí, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh. Đồng thời, phù hợp với định hướng theo Nghị quyết 17/NQ-CP, ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

2. Ý kiến cụ thể để hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

- Đối với việc nâng cấp máy chủ (DL 380), đề nghị chủ đầu tư cần xem xét, đánh giá lại tình trạng sử dụng của hệ thống thiết bị đang có, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí trong đầu tư.

- Đề nghị chủ đầu tư bổ sung giải pháp, cơ chế vận hành phần mềm quản lý kỳ họp dự kiến thuê bao gồm: Đánh giá chức năng của phần mềm cần đáp ứng, cách thức tổ chức triển khai, cấu hình kỹ thuật của thiết bị đầu cuối cho phòng họp cần đáp ứng đảm bảo cho mỗi kỳ họp và tương thích với phần mềm cần thuê.

Trên đây là ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông về chủ trương đầu tư dự án “Ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh”. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KH-TC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tước



Ký bởi Sở Tài chính
Tỉnh Thanh Hóa
Giờ ký: 2020/03/27
10:02:03 +07:00

**BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Số: 1307 /STC-QLNS.TTK
V/v tham gia ý kiến thẩm định chủ
trương đầu tư dự án: Ứng dụng
công nghệ thông tin phục vụ kỳ
họp của HĐND tỉnh, phiên họp
của HĐND tỉnh.

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THANH HÓA

Số:
ĐẾN Ngày 27/3/20
Chuyên: CM
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Tài chính nhận được công văn số 1345/SKHĐT-CNDV ngày 18/3/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định chủ trương đầu tư dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của HĐND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu đề nghị của Văn phòng HĐND tỉnh tại Tờ trình số 40/TTr-VP ngày 09/3/2020 và các tài liệu liên quan, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Quy mô, nội dung đầu tư:

1.1. Quy mô đầu tư: Quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu thực hiện dự án.

1.2. Nội dung đầu tư:

- Đối với nội dung nâng cấp máy chủ: Với kinh phí đề xuất nâng cấp máy chủ đã được đầu tư năm 2017 đảm bảo để mua sắm máy chủ thế hệ mới có hiệu năng tốt hơn. Đề nghị chủ đầu tư rà soát, so sánh phương án mua sắm máy chủ mới và nâng cấp hệ thống máy chủ đã có để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Đối với nội dung đầu tư thiết bị đọc dữ liệu đề nghị phân mô tả thiết bị là máy tính bảng và thông số kỹ thuật do chưa xác định được thương hiệu cần mua sắm (Ipad là máy tính bảng của thương hiệu Apple). Ngoài ra, đề nghị chủ đầu tư căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 đề đề xuất giá mua máy tính bảng cho phù hợp (Quy định máy tính để bàn, máy tính xách tay hoặc thiết bị điện tử tương đương không quá 15 triệu đồng).

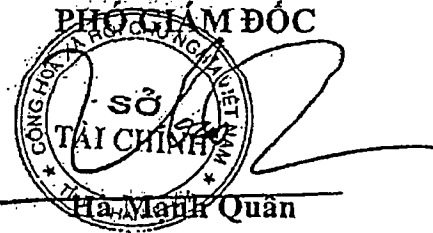
2. Nguồn kinh phí thực hiện dự án: Từ nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh thuộc sự nghiệp văn hóa thông tin ngân sách tỉnh hàng năm.

Kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ (B/c);
- Lưu VT, QLNS.TTK.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC





Cơ quan: VĂN PHÒNG
HỘI ĐỒNG NHÂN
DÂN TỈNH
Thời gian ký: 16.04.2020
08:46:36 +07:00

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
VĂN PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 61/VP-CNTT

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 4 năm 2020

V/v làm rõ các nội dung của Dự
án Ứng dụng CNTT phục vụ kỳ
họp của HĐND, phiên họp của
Thường trực HĐND tỉnh.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

Văn phòng HĐND tỉnh nhận được văn bản số 1864/SKHĐT-CNDV ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc làm rõ một số nội dung liên quan đến Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh. Sau khi nghiên cứu văn bản nêu trên, Văn phòng HĐND tỉnh bổ sung, làm rõ các nội dung theo yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư như sau:

1. Về đề xuất chủ trương nâng cấp 02 máy chủ HP DL380 Gen9

Năm 2017, Văn phòng HĐND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tăng cường cơ sở vật chất hệ thống công nghệ thông tin tại Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016; theo đó, Văn phòng được đầu tư trang bị 02 máy chủ HP DL380 Gen9 (Cấu hình chi tiết một máy: Hãng sản xuất HP; Model: DL380 Gen9; Bộ vi xử lý: 01 CPU Intel Xeon E5-2620v4 FIO Kit; Ổ cứng HDD: 02 x 1,2TB 12G SAS 10K; Bộ nhớ RAM: 16GB 1Rx8 PC4-2400P-R Kit, Nguồn: 01 HP 500W FS Plat HT Plg Pwr Supply Kit). Các máy chủ sau khi được đầu tư đã cài đặt các dịch vụ, phần mềm sau: Cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh; phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc TDOffice; ứng dụng cung cấp tài liệu cho đại biểu HĐND tỉnh; phần mềm quản lý tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và quản lý đơn thư của HĐND tỉnh.

Hiện nay, do cấu hình máy chủ thấp, được cài đặt nhiều ứng dụng, các kết nối đến máy chủ để khai thác thông tin, tài liệu ngày càng nhiều; các máy chủ thường xuyên quá tải, bị treo, không đáp ứng được việc cung cấp các dịch vụ, công tác sao lưu dữ liệu, bảo trì và vận hành của quản trị mạng. Vì vậy, việc nâng cấp các máy chủ lên cấu hình cao nhất là cấp thiết, đáp ứng được việc triển khai các máy chủ ảo để phân tách các phần mềm, tự động sao lưu dữ liệu và dự phòng khi có sự cố xảy ra, tăng tốc độ hệ thống giúp phản hồi các kết nối truy cập thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời.

2. Về nội dung đầu tư 100 máy tính bảng IPAD

Năm 2018, các đại biểu HĐND tỉnh được trang bị 94 máy vi tính xách tay, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các đại biểu; tuy nhiên, việc

sử dụng máy vi tính xách tay tại mỗi kỳ họp HĐND tỉnh không thực hiện được do HĐND tỉnh chưa có phòng họp riêng (tại Hội trường 25B chưa lắp đặt đầy đủ các thiết bị để sử dụng máy vi tính xách tay như: không gian đặt máy, nguồn điện đến từng máy của đại biểu,...). Vì vậy, việc trang bị máy bảng để từng bước thay thế tài liệu giấy tại các kỳ họp của HĐND tỉnh là thực sự cần thiết.

Các máy tính bảng sau khi mua sắm là thiết bị trang bị cho phòng họp của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh do Văn phòng HĐND tỉnh quản lý, không bàn giao cho các đại biểu HĐND tỉnh quản lý. Do đó, không áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy tính xách tay (hoặc thiết bị điện tử tương đương) cho các chức danh quy định tại Phụ lục II, ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị.

Trên đây là các nội dung làm rõ các vấn đề liên quan đến chủ trương đầu tư Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ kỳ họp của HĐND, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNTT(02).



Lê Đức Thuận